

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính
lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 484/STNMT-VP ngày 18/3/2022, sau khi có ý kiến thống nhất về quy trình nội bộ TTHC của Sở Khoa học và Công nghệ tại Văn bản số 248/SKHCN-TĐC ngày 08/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ 03 (ba) thủ tục hành chính ban hành mới, 26 (hai mươi sáu) thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, 02 (hai) thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này, trong

thời hạn 05 ngày làm việc xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trên Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính lĩnh vực Đất đai, ban hành kèm theo Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc: Văn phòng Đăng ký đất đai, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NC₁.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC
ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới.

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI (03 TTHC)					
01	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	QT.ĐĐ.27	Trưởng hợp chứng nhận biến động trên Giấy chứng nhận đã cấp: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính tại cơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A - đường Nguyễn Chí Thanh - Thành phố Hà Tĩnh - Tỉnh Hà Tĩnh); - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua mạng điện tử:	- Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gắn với chuyển quyền sử dụng đất: 500.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ nhận trực tiếp hoặc qua bưu điện và 450.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận:	- Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 của Quốc Hội; - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc Hội; - Luật Bảo vệ và Phát triển rừng số 29/2004/QH11 ngày 03/12/2004 của Quốc Hội; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai số 45/2013/QH13; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			quan Thuế Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính tại cơ quan Thuế	http://dichvucong.hatinh.gov.vn	+ Trường hợp chứng nhận đăng ký biến động: 35.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 30.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến. + Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 80.000 đồng/ GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 70.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến. + Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất: 200.000 đồng/GCN đối với hồ sơ	quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai năm 2013; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					trực tiếp hoặc qua bưu điện và 180.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến.	đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai năm 2013 và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2013. - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TNMT; - Nghị quyết số 253//2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh Hà Tĩnh quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; - Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh Hà Tĩnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
02	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	QT.ĐĐ.28	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính tại cơ quan Thuế	Như trên	- Phí thẩm định cấp đổi giấy chứng nhận: 500.000 đồng/ hồ sơ đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 450.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 60.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 50.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến.	Như trên
03	Chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư	QT.ĐĐ.29	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A - đường Nguyễn Chí Thanh - Thành phố Hà Tĩnh - Tỉnh Hà Tĩnh)	Không	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp					

B. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI (26 TTHC)					
1	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất ngoài khu kinh tế, đất Khu Công nghiệp nằm ngoài khu kinh tế do Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh quản lý	QT.ĐĐ.01	17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A - đường Nguyễn Chí Thanh - Thành phố Hà Tĩnh - Tỉnh Hà Tĩnh) - Qua Bưu điện.	Không	- Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 của Quốc Hội; - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc Hội ; - Luật Bảo vệ và Phát triển rừng số 29/2004/QH11 ngày 03/12/2004 của Quốc Hội ; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai số 45/2013/QH13; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						ngày 18/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai năm 2013; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2013. - Thông tư 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TNMT; - Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh Hà Tĩnh quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; - Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh Hà Tĩnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						253/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.
2	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với đất nằm ngoài Khu kinh tế, Khu công nghệ cao, đất Khu Công nghiệp nằm ngoài Khu kinh tế do Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh quản lý	QT.ĐĐ.02	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Như trên	Như trên	Như trên
3	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất (gồm: Tổ chức được Nhà nước giao đất	QT.ĐĐ.03	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Như trên	Không	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	không thu tiền sử dụng đất, được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất mà tiền sử dụng đất có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước bị giải thể, phá sản, chuyển đi nơi khác, giảm hoặc không còn nhu cầu sử dụng đất; người sử dụng đất thuê của Nhà nước trả tiền thuê đất hàng năm bị giải thể, phá sản, chuyển đi nơi khác, giảm hoặc không còn nhu cầu sử dụng đất)					
4	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	QT.ĐĐ.04	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) - Qua mạng điện	Không	- Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 của Quốc Hội; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai số 45/2013/QH13; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				từ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn)		ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TNMT;
5	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được nhà nước	QT.ĐĐ.05	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ	Như trên	Không	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	giao đất để quản lý		hồ sơ hợp lệ			
6	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	QT.ĐĐ.06	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A - đường Nguyễn Chí Thanh - Thành phố Hà Tĩnh - Tỉnh Hà Tĩnh)	Không	- Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 của Quốc Hội; - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc Hội ; - Luật Bảo vệ và Phát triển rừng số 29/2004/QH11 ngày 03/12/2004 của Quốc Hội ; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai số 45/2013/QH13; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						về hồ sơ địa chính; - Thông tư 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật đất đai; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/20121 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TNMT;
7	Công nhận quyền sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho tổ chức đang sử dụng đất nhưng không có giấy tờ về quyền sử	QT.ĐĐ.07	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) - Qua mạng điện tử:	- Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đối với các tổ chức, cơ sở tôn giáo được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất: Đất xây dựng trụ	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	dụng đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2013			http://dichvucong.hatinh.gov.vn	sở cơ quan, công trình sự nghiệp, đất công cộng không kinh doanh: 500.000 đồng/ hồ sơ; mức thu theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4: 450.000 đồng/hồ sơ. - Lệ phí: Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (không chứng nhận quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất): 80.000 đồng/hồ sơ; mức thu theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4: 70.000 đồng/hồ sơ.	
8	Cho thuê đất đối với tổ chức đang sử dụng đất thuộc đối tượng phải chuyển	QT.ĐĐ.08	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Như trên	Không	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	sang thuê đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2013					
9	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	QT.ĐĐ.09	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính tại cơ quan Thuế.	Như trên	- Phí thẩm định hồ sơ: (nếu đã nộp khi thực hiện giao đất thì cung cấp chứng từ đã nộp). + Dưới 01 ha: 1.000.000 đồng/ hồ sơ đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 900.000 đồng/ hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. + Từ 01 ha đến dưới 05 ha: 2.000.000 đồng/ hồ sơ đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 1.800.000 đồng/ hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. + Từ 05 ha đến dưới 10 ha: 3.000.000 đồng/ hồ	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					sơ đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 2.700.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. + Từ 10 ha trở lên: 5.000.000 đồng/ hồ sơ đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện và 4.500.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất: 200.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 180.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến.	
10	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền	QT.ĐĐ.01	25 ngày làm việc, kể từ	Như trên	- Phí Cấp bổ sung quyền sở hữu tài	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất		ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính tại cơ quan Thuế.		sản trên đất: 500.000 đồng/ hồ sơ đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 450.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất.: 200.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 180.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến.	
11	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	QT.ĐĐ.11	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính tại cơ	Như trên	- Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với các tổ chức, cơ	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			quan Thuế.		sở tôn giáo được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất (nếu đã nộp khi thực hiện giao đất thì cung cấp chứng từ đã nộp). + Dưới 01 ha: 1.000.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 900.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. + Từ 01 ha đến dưới 05 ha: 2.000.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 1.800.000 đồng/hồ	

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					sơ đối với hồ sơ trực tuyến. + Từ 05 ha đến dưới 10 ha: 3.000.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 2.700.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. + Từ 10 ha trở lên: 5.000.000 đồng/ hồ sơ đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện và 4.500.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất.: 80.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện	

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					và 70.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến.	
12	Đăng ký, bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận	QT.ĐĐ.12	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính tại cơ quan Thuế.	Như trên	- Phí Cấp bổ sung quyền sở hữu tài sản trên đất: 500.000 đồng/ hồ sơ đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 450.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất.: 200.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 180.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến.	Như trên
13	Xác nhận điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất	QT.ĐĐ.13	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ	Như trên	Không	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	và tài sản khác gắn liền với đất cho Chủ đầu tư dự án phát triển nhà ở đầu tư xây dựng để bán		hồ sơ hợp lệ.			
14	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở	QT.ĐĐ.14	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính tại cơ quan Thuế.	Như trên	* Đối với tổ chức trong nước: - Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận gắn với việc chuyển quyền sử dụng đất: 500.000 đồng/ hồ sơ đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 450.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: + Trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: 200.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					hoặc qua bưu điện và 180.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến. + Trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 80.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 70.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến. * Đối với hộ gia đình, cá nhân trong nước; người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam: - Phí Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gắn với chuyển quyền sử dụng đất:	

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					+ Khu vực đô thị: 120.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 100.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến. + Khu vực nông thôn: 40.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 30.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: 100.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 80.000 đồng/GCN đối với	

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					hồ sơ trực tuyến.	
15	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	QT.ĐĐ.15	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính tại cơ quan Thuế.	Như trên	- Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gắn với chuyển quyền sử dụng đất: 500.000 đồng/ hồ sơ đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 450.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí cấp giấy chứng nhận: + Trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: 200.000 đồng/ GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 180.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến. + Trường hợp cấp	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 80.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 70.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến. - Chi phí đăng tin do người đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trả.	
16	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	QT.ĐĐ.16	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Như trên	- Phí thẩm định hồ sơ cấp đổi GCN: 500.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ nhận trực tiếp hoặc qua bưu điện và 450.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí cấp đổi Giấy chứng nhận	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					60.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 50.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến.	
17	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất	QT.ĐĐ.17	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Như trên	- Phí thẩm định hồ sơ cấp lại GCN: 500.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ nhận trực tiếp hoặc qua bưu điện và 450.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí cấp lại Giấy chứng nhận 60.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 50.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến.	Như trên
18	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	QT.ĐĐ.18	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ	Trung tâm Phục vụ hành chính	Chỉ áp dụng đối với trường hợp sai sót do lỗi của	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			hồ sơ hợp lệ.	công tỉnh (Số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh)	người sử dụng đất với mức thu như sau: - Phí thẩm định hồ sơ đính chính giấy chứng nhận đã cấp do lỗi người sử dụng đất: 250.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ nhận trực tiếp hoặc qua bưu điện và 220.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí trường hợp xác nhận thay đổi vào giấy chứng nhận đã cấp: 60.000 đồng/GCN đối với hồ sơ nhận trực tiếp hoặc qua bưu điện và 50.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí trường	

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					hợp cấp đổi Giấy chứng nhận: 60.000 đồng/GCN đối với hồ sơ nhận trực tiếp hoặc qua bưu điện và 50.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến.	
19	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	QT.ĐĐ.19	Trường hợp chứng nhận biến động trên Giấy chứng nhận đã cấp: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) - Qua mạng điện tử (Địa chỉ http://dichvucong.hatinh.gov.vn)	- Trường hợp chứng nhận biến động trên giấy chứng nhận đã cấp: + Phí thẩm định hồ sơ đăng ký biến động giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 250.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 220.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. + Lệ phí 35.000 đồng/GCN đối với	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 30.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến. - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Phí thẩm định cấp lại giấy chứng nhận: 500.000 đồng/ hồ sơ đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 450.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. + Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 80.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 70.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến.	
20	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất,	QT.ĐĐ.20	Trường hợp chứng nhận	Như trên	- Phí thẩm định cấp giấy chứng	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận		biến động trên Giấy chứng nhận đã cấp: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính tại cơ quan Thuế. Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính tại cơ quan Thuế.		nhận quyền sử dụng đất gắn với chuyển quyền sử dụng đất: 500.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ nhận trực tiếp hoặc qua bưu điện và 450.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: + Trường hợp chứng nhận đăng ký biến động: 35.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 30.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến. + Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 80.000 đồng/ GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện	

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					và 70.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến. + Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất: 200.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 180.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến.	
21	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản	QT.ĐĐ.21	Trường hợp chứng nhận biến động trên Giấy chứng nhận đã cấp: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện	Như trên	Trường hợp xác nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: - Phí thẩm định đăng ký biến động giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 250.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ nhận trực tiếp hoặc qua bưu	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp		nghĩa vụ tài chính tại cơ quan Thuế. Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính tại cơ quan Thuế.		điện và 220.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai: 35.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 30.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến. Trường hợp cấp lại giấy chứng nhận: - Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp chuyển quyền sử dụng đất: 500.000 đồng/ hồ sơ đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện	

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					và 450.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (không chứng nhận quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất): 80.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 70.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất: 200.000 đồng/ GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 180.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
22	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	QT.ĐĐ.22	Trường hợp chứng nhận biến động trên Giấy chứng nhận đã cấp: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính tại cơ quan Thuế. Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính tại cơ quan Thuế.	Như trên	Trường hợp xác nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: - Phí thẩm định đăng ký biến động giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 250.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ nhận trực tiếp hoặc qua bưu điện và 220.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí chứng nhận đăng ký biến động về đất đai: 35.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 30.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến. Trường hợp có nhu cầu cấp mới giấy chứng nhận: - Phí thẩm định	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					cấp đổi giấy chứng nhận: 500.000 đồng/ hồ sơ đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 450.000 đồng/hồ sơ đối với hồ sơ trực tuyến. - Lệ phí cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 60.000 đồng/ GCN đối với hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện và 50.000 đồng/GCN đối với hồ sơ trực tuyến.	
23	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	QT.ĐĐ.23	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh)	- Phí Đăng ký biến động giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 250.000 đồng/hồ sơ - Lệ phí đăng ký biến động trên Giấy chứng nhận:	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					35.000 đồng/lần.	
24	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	QT.ĐĐ.24	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) - Qua mạng điện tử: http://dichvucong.hatinh.gov.vn)	Không	Như trên
25	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	QT.ĐĐ.25	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính tại cơ quan Thuế.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh)	- Phí Đăng ký biến động giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 250.000 đồng/hồ sơ - Lệ phí đăng ký: Trường hợp có xác nhận trên giấy chứng nhận: 35.000 đồng/GCN.	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
26	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	QT.ĐĐ.26	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A - đường Nguyễn Chí Thanh - Thành phố Hà Tĩnh - Tỉnh Hà Tĩnh) - Qua mạng điện tử: http://dichvucong.hatinh.gov.vn)	Không	Như trên

C. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

TT	TT TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý để bãi bỏ
1	06	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu	Đã đưa vào thủ tục “Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu” theo Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của

			Bộ Tài nguyên và Môi trường.
2	24	Đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh mà không thay đổi mục đích sử dụng đất	Đã đưa vào thủ tục “Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp” theo Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH